TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI.**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 19/2024/DS-ST
Ngày: 19-3-2024.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các hội thẩm nhân dân: 1.Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Ông Lưu Đức Chung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 266/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (gọi tắt Tổ chức tài chính vi mô CEP).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoàng V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Thanh P, chức vụ: Giám đốc chi nhánh L.

Địa chỉ : A L, khu P, TT L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- ***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ D, ấp D, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Ông P, bà H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ông Đoàn Thanh P trình bày: Ngày 18/5/2021, bà Nguyễn Thị H có vay của Tổ chức Tài chính vi mô C –Chi nhánh

L số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất trên vốn vay 0,75%/tháng, thời hạn 10 tháng. Trong quá trình hoàn trả vốn vay và lãi suất, bà H không thực hiện theo đúng hợp đồng đã ký kết, tính đến ngày xét xử bà H còn nợ lại tiền nợ gốc 6.689.695 đồng, tiền lãi 310.000 đồng, tổng cộng : 6.999.695 đồng.

Nay Tổ chức Tài chính vi mô CEP yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số tiền trên.

Ông Đoàn Thanh P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà có vay tiền của Tổ chức Tài chính vi mô CEP số tiền 15.000.000 đồng, hàng tháng bà đều thanh toán theo hợp đồng đã ký nhưng gần đây bà không trả đều nên Tổ chức CEP đã khởi kiện bà. Nay bà đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Tổ chức tài chính CEP tính đến ngày 19/3/2024 là 6.999.695 đồng.

Bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả cho Tổ chức tài chính CEP số tiền là 6.999.695 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn bà Nguyễn Thị H vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tổ chức Tài chính vi mô CEP (gọi tắt Tổ chức CEP) ký kết hợp đồng vay vốn ngày 18/5/2021 cho bà Nguyễn Thị H vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất cho vay là 0,18%/tuần, tương đương 17,73%/năm, số tiền trả gốc mỗi kỳ 370.500 đồng, trả gốc cuối kỳ 550.500 đồng. Kỳ trả gốc đầu tiên là ngày 25/5/2021 và kỳ trả gốc cuối cùng là ngày 22/2/2022. Căn cứ khoản 5 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà Nguyễn Thị H có địa chỉ tại ấp D, xã T, huyện L nên thẩm quyền giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị H thừa nhận còn nợ Tổ chức Tài chính vi mô CEP số tiền 6.999.695 đồng, trong đó nợ gốc 6.689.695 đồng, tiền lãi 310.000 đồng. Bà H đồng ý trả cho Tổ chức CEP số tiền này. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Tổ chức Tài chính vi mô CEP là có cơ sở chấp nhận

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều, Điều 266, Điều 267, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 154, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức Tài chính vi mô CEP về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" với bà Nguyễn Thị H.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả cho Tổ chức Tài chính vi mô CEP số tiền nợ gốc: 6.689.695 đồng, tiền lãi 310.000 đồng, tổng cộng : 6.999.695 đồng (Sáu triệu chín trăm chín mươi chín ngàn sáu trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày 20/3/2024, bà Nguyễn Thị H phải chịu thêm số tiền lãi phát sinh tính trên số dư nợ gốc của hợp đồng tín dụng đã ký kết theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
-TAND T. Đồng Nai;
-VKSND H. Long Thành;
-THA H. Long Thành;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Liên